

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
(Ban hành kèm theo quyết định số 1998/QĐ-ĐHĐT ngày 11 tháng 08 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

Tên chương trình : Sư phạm Địa lý
Trình độ đào tạo : Đại học
Ngành đào tạo : Sư phạm Địa lý
Mã ngành : 7140219
Khóa đào tạo : 2020

TT	Mã HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	HỌC PHẦN ĐIỀU KIỆN			TIỀN ĐỘ
				TQ	HT	SH	
A. Kiến thức giáo dục đại cương			37				
I. Ngoại ngữ			5				
1	GE4410	Tiếng Anh 1	3				1
2	GE4411	Tiếng Anh 2	2		GE4410		2
II. Giáo dục quốc phòng			11				
1	GE4165	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	3				1
2	GE4150	Công tác quốc phòng, an ninh	2		GE4165		2
3	GE4166	Quân sự chung	2		GE4165		3
4	GE4167	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	4		GE4165		4
III. Giáo dục thể chất			3				
1. Học phần bắt buộc			1				
1	GE4306	Giáo dục thể chất 1	1				1
2. Học phần tự chọn (chọn ít nhất 2TC)			2				
1	GE4321	Bóng đá	2	GE4306			2
2	GE4322	Bóng chuyền	2	GE4306			2
3	GE4323	Cầu lông	2	GE4306			2
4	GE4324	Khiêu vũ thể thao	2	GE4306			2
5	GE4325	Võ thuật Vovinam	2	GE4306			2
6	GE4326	Võ thuật Karatedo	2	GE4306			2
7	GE4327	Cờ vua	2	GE4306			2
8	GE4328	Bóng bàn	2	GE4306			2
9	GE4329	Bóng ném	2	GE4306			2
10	GE4330	Bóng rổ	2	GE4306			2
11	GE4331	Bơi lội	2	GE4306			2
12	GE4332	Điền kinh	2	GE4306			2
13	GE4333	Tennis	2	GE4306			2
IV. Đại cương chung			18				
4.1. Đại cương chung bắt buộc			16				
1	GE4091	Triết học Mác - Lênin	3				1
2	GO4450	Nhập môn nghề nghiệp	3				1
3	GE4092	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2		GE4091		2
4	GE4039	Pháp luật Việt Nam đại cương	2				3

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	HỌC PHẦN ĐIỀU KIỆN			TIỀN ĐỘ
				TQ	HT	SH	
5	GE4094	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2		GE4093		3
6	GE4056	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		GE4092		4
7	GE4093	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2		GE4092		4
4.2. Đại cương chung tự chọn (chọn ít nhất 2TC)			2				
1	GE4049	Tiếng việt thực hành	2				3
2	GE4158	Đại cương lịch sử thế giới	2				3
3	GE4159	Đại cương lịch sử Việt Nam	2		GE4091		3
B. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			100				
I. Kiến thức cơ sở nhóm ngành			10				
1	GE4045	Tâm lý học đại cương	2				1
2	GE4017	Giáo dục học đại cương	2				1
3	GE4075	Giáo dục học trung học	2		GE4017		2
4	GE4078	Tâm lý học trung học	2		GE4045		2
5	GE4111	Quản lý HCNN và QL ngành GD	2				6
II. Kiến thức cơ sở ngành			24				
2.1. Kiến thức cơ sở ngành bắt buộc			20				
1	GO4118	Địa lý tự nhiên đại cương 1	3				1
2	GO4151N	Địa lý tự nhiên đại cương 2	3		GO4118		2
3	GO4206	Bản đồ	3				2
4	GO4110A	Địa lý kinh tế xã hội đại cương 1	2				2
5	GO4207	Địa lý kinh tế xã hội đại cương 2	3		GO4110A		3
6	GO4159	Toán ứng dụng cho địa lý	2				4
7	GO4040E	Phương pháp nghiên cứu khoa học địa lý	2				5
8	GO4173N	Hoạt động trải nghiệm	2				6
2.2. Kiến thức cơ sở ngành tự chọn			4				
2.2.1. Nhóm 1 (chọn ít nhất 2 tín chỉ)			2				
1	GO4014	Địa lý miền nhiệt đới	2				4
2	GO4163	Địa sinh thái	2				4
3	GO4164	Lịch sử phát triển của khoa học địa lý	2				4
2.2.2. Nhóm 2 (chọn ít nhất 2 tín chỉ)			2				
1	GO4166	Địa lý biển, đảo Việt Nam	2				7
2	GO4004P	Địa danh học Việt Nam	2				7
3	GO4167	Cơ sở sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và BVMT	2				7
III. Kiến thức chuyên ngành			40				
3.1. Kiến thức chuyên ngành bắt buộc			38				
1	GO4116	Địa lý tự nhiên các lục địa 1	3				3
2	GO4126	Hệ thống thông tin địa lý (GIS)	3				3
3	GO4202	Lý luận và phương pháp dạy học Địa lý ở trường Phổ thông	3				4
4	GO4117	Địa lý tự nhiên các lục địa 2	2		GO4116		4
5	GO4123	Địa lý kinh tế xã hội thế giới 1	2				4
6	GO4203	Phân tích chương trình Địa lý phổ thông	2				5

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	HỌC PHẦN ĐIỀU KIỆN			TIỀN ĐỘ
				TQ	HT	SH	
7	GO4212	Thực địa địa lý tự nhiên	1				5
8	GO4124	Địa lý kinh tế- xã hội thế giới 2	3		GO4123		5
9	GO4121	Địa lý tự nhiên Việt Nam 1	3				5
10	GO4290	Dạy học Địa lý theo hướng phát triển năng lực người học	2				6
11	GO4171	Địa lý tự nhiên Việt Nam 2	2		GO4121		6
12	GO4113	Địa lý kinh tế xã hội Việt Nam 1	2				6
13	GO4114N	Địa lý kinh tế xã hội Việt Nam 2	3		GO4113		7
14	GO4108	Địa lý địa phương	2				7
15	GO4212	Thực địa địa lý kinh tế - xã hội	1				8
16	GO4155	Ứng dụng CNTT và truyền thông trong dạy học địa lý	2				7
17	GO4181	Tích hợp trong dạy học Địa lý	2				7
3.2. Kiến thức chuyên ngành tự chọn (chọn ít nhất 02 tín chỉ)			2				
1	GO4187	Phương pháp rèn luyện kỹ năng Địa lý	2				7
2	GO4186	Giáo dục vì sự phát triển bền vững trong dạy học Địa lý	2				7
3	GO4204	Đánh giá trong dạy học Địa lý ở trường Phổ thông	2				7
IV. Kiến thức bổ trợ			2				
1	GO4205	Ngoại ngữ chuyên ngành địa lý	2				5
V. Thực hành thực tập nghề nghiệp			18				
1	GO4401	Rèn luyện NVSPTX1	2				5
2	GO4402	Rèn luyện NVSPTX2	2		GO4401		6
3	GO4491	Thực tập cơ sở	6				6
4	GO4403N	Rèn luyện NVSPTX3	2		GO4402		7
5	GO4698	Thực tập tốt nghiệp	6		GE4402		8
VI. Khóa luận tốt nghiệp / Học phần thay thế			6				
6.1. Khóa luận tốt nghiệp			6				
1	GO4280	Khóa luận tốt nghiệp	6				8
6.2. Học phần thay thế khóa luận			6				
1	GO4292N	Những vấn đề địa lý tự nhiên	3				8
2	GO4295P	Những vấn đề về địa lý kinh tế xã hội	3				8
Tổng số TCTL			137				

BẢO TÌM